

Số: 536/2017/QĐST-HNGĐ

H, ngày 24 tháng 11 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 698/2017/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Chu Thị N**, sinh năm: 1977;

Nơi ĐKKHKT: Tổ 12, khu 3A, phường G, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

Bị đơn: Anh **Trương Văn T**, sinh năm: 1972;

Nơi ĐKKHKT: Tổ 12, khu 3A, phường G, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Chu Thị N và anh **Trương Văn T**.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Chu Thị N và anh Trương Văn T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 01 con chung là Trương Phúc B, sinh ngày 06/10/2015 cho chị Chu Thị N trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên. Anh Trương Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung; được quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết và xác nhận không vay nợ chung của tổ chức, cá nhân nào.

- Về án phí: Chị Chu Thị N tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng đã nộp ngày 25/10/2017 theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002211 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H. Trả lại chị Chu Thị N 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Tp. H;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THA DS Tp. H;
- UBND phường H;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Tâm

